BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

THÁNG 9/2026

FTSE hiệu lực 21/9 — lực bán ròng khối ngoại giảm mạnh trong tháng 8 dù lũy kế cả năm vẫn bán ròng; PMI 52,9 và IIP +14,5% tháng 7 cho thấy nội lực sản xuất tăng tốc mạnh. Dầu Brent neo cao ~88 USD (đỉnh ~91 giữa tháng) và ECB tăng lãi suất là hai rủi ro toàn cầu mới. Chuyển từ phòng thủ sang tích lũy chọn lọc — ưu tiên mã rổ FTSE và nhóm tăng trưởng nội lực cao.

CHỦ ĐỘNG CHỌN LỌC – FTSE HIỆU LỰC 21/9

FTSE hiệu lực 21/9

Dầu Brent ~88 USD

Fed giữ 3,50–3,75%

Phát hành: 28/08/2026

Phòng Đầu tư & Phân tích | CTCP Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam (VISC)

Báo cáo chỉ nhằm mục đích tham khảo, không phải khuyến nghị mua/bán.

Có Gì Trong Báo Cáo Này

▶ CHỦ ĐỘNG CHỌN LỌC – FTSE HIỆU LỰC 21/9. Tháng 9 là điểm bản lề: FTSE Russell nâng hạng Việt Nam lên thị trường mới nổi thứ cấp, hiệu lực 21/9 (vòng 1 ~150 triệu USD, tổng ~1,5 tỷ USD/năm). Nội lực vĩ mô tăng tốc — PMI 52,9; IIP +14,5%; FDI đăng ký 7T +58%. Rủi ro mới: dầu Brent neo cao ~88 USD (đỉnh ~91 giữa tháng) và ECB tăng lãi suất lần đầu từ 2023; khối ngoại vẫn bán ròng lũy kế ~94.747 tỷ nhưng lực bán đã giảm mạnh. Quan điểm: chuyển từ phòng thủ sang tích lũy chọn lọc, ưu tiên mã rổ FTSE và tăng trưởng nội lực, giảm tiền mặt từ 45% xuống ~33%.

Vĩ mô Việt Nam	Vĩ mô thế giới	Xu hướng chỉ số	Dòng tiền nội	Dòng tiền ngoại	Định giá
MẠNH	TRUNG LẬP	PHỤC HỒI	CẢI THIỆN	BÁN RÒNG (GIẢM)	HẤP DẪN

Tháng 9 là thời điểm bản lề của thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2026: ngày 21/9/2026, FTSE Russell chính thức đưa 27 cổ phiếu Việt Nam vào rổ FTSE với hiệu lực nâng hạng lên thị trường mới nổi thứ cấp — sự kiện mà thị trường đã chờ đợi hơn 8 năm kể từ khi được đưa vào danh sách theo dõi. Đợt giải ngân thụ động đầu tiên ước tính ~150 triệu USD, mở màn cho chu kỳ inflow ~1,5 tỷ USD trong vòng một năm theo lịch cơ cấu 4 vòng. Trong tháng 8, lực bán ròng của khối ngoại đã giảm mạnh và xuất hiện các phiên mua ròng trở lại (điển hình phiên 21/8) khi thị trường dần định giá sự kiện này; tuy vậy lũy kế cả năm khối ngoại vẫn bán ròng ~94.747 tỷ đồng (~3,6 tỷ USD), nên đây là tín hiệu giảm áp lực cung ngoại chứ chưa phải đảo chiều xu hướng đã được xác nhận.

+8,18%	1.832,12	~–94.747 tỷ	~12,5 lần
GDP 6 tháng	**VN-Index (28/08)**	**Ngoại bán ròng YTD**	**P/E forward**
Nhóm cao khu vực	Trên SMA200	Lực bán giảm dần	Quanh/dưới TB 5 năm

Có Gì Trong Báo Cáo Này (tiếp)

Nội lực vĩ mô tháng 7 tăng tốc đồng đều. PMI sản xuất đạt 52,9 điểm — tháng mở rộng thứ tư liên tiếp và mức cao nhất kể từ giữa 2024; IIP tháng 7 +14,5% so cùng kỳ, lũy kế 7 tháng +11,4%. Bức tranh sản xuất khỏe giúp xác nhận đà phục hồi xuất khẩu: 7 tháng xuất khẩu đạt 319,53 tỷ USD (+21,7%). FDI giải ngân 7 tháng đạt 15,20 tỷ USD (+11,8%) và đặc biệt FDI đăng ký bùng nổ lên 38,06 tỷ USD (+58%) — cho thấy niềm tin nhà đầu tư trực tiếp vào nền kinh tế thực Việt Nam không bị lung lay dù thị trường vốn biến động.

Điểm căng thẳng của tháng đến từ hai hướng toàn cầu. Thứ nhất, giá dầu Brent leo lên ~91 USD/thùng giữa tháng 8 (đỉnh 19/8) rồi hạ nhiệt về ~88 USD chốt phiên 28/8 — vẫn cao hơn ~85 USD tháng 7 — do căng thẳng tại eo biển Hormuz vẫn chưa hoàn toàn hạ nhiệt dù Iran-Oman đang đàm phán. Thứ hai, ECB lần đầu tiên tăng lãi suất kể từ tháng 9/2023, đánh dấu sự đảo chiều chính sách tiền tệ châu Âu sang thắt chặt — củng cố xu hướng toàn cầu 'lãi suất cao lâu hơn'. Cả hai yếu tố cộng hưởng giữ đồng USD tương đối mạnh và tạo áp lực lên CPI Việt Nam nửa cuối năm.

Bức tranh tỷ giá tháng 8 dịu hơn tháng 7 một chút: tỷ giá trung tâm SBV về ~25.561 (ngày 17/8), tỷ giá NHTM bán ~26.370, thấp hơn đỉnh tháng 7 nhờ DXY suy yếu nhẹ (về ~99,6). SBV đồng thời yêu cầu các ngân hàng thương mại lớn triển khai gói tín dụng ưu đãi 50.000–70.000 tỷ đồng với lãi suất giảm tối thiểu 1% cho khách hàng ưu tiên — tín hiệu chính sách hỗ trợ tăng trưởng trong bối cảnh tín dụng tăng còn thấp so mục tiêu. Đầu tư công 7 tháng đã giải ngân 425.312 tỷ đồng, tăng tốc rõ từ 28,8% kế hoạch (6T) lên 41,9% (7T).

Quan điểm tháng 9 chuyển sang CHỦ ĐỘNG CHỌN LỌC: giảm tỷ trọng tiền mặt từ 45% xuống ~30–35%, nâng tỷ trọng cổ phiếu lên ~45–50%, ưu tiên mã nằm trong rổ FTSE (ngân hàng, chứng khoán vốn hóa lớn), nhóm đầu tư công và dầu khí thượng nguồn. Kỷ luật chọn lọc vẫn được giữ: không mua dàn trải, chỉ giải ngân theo nhịp xác nhận dòng tiền ngoại. Theo dõi sát phiên rebalancing FTSE ngày 21/9 và diễn biến giá dầu/lạm phát — đây là hai biến số quyết định độ bền của nhịp phục hồi.

▶ **CHIẾN LƯỢC CHỐT.** CHỦ ĐỘNG CHỌN LỌC – GIẢM TIỀN MẶT, NÂNG CỔ PHIẾU. Giảm tỷ trọng tiền mặt từ ~45% xuống ~30–35%; nâng cổ phiếu lên ~45–50%; ưu tiên mã trong rổ FTSE và nhóm tăng trưởng nội lực. Giải ngân từng phần trước phiên rebalancing FTSE 21/9; tránh đuổi mua sau khi thị trường đã tăng mạnh.

Mục Lục

01 **Tóm Lược Điều Hành**
Quan điểm & luận điểm cốt lõi

02 **Vĩ Mô Thế Giới**
Fed · việc làm Mỹ · DXY · dầu · vàng

03 **Vĩ Mô Việt Nam**
GDP · PMI · CPI · lãi suất · tỷ giá · chính sách

04 **Thị Trường Chứng Khoán**
VN-Index · dòng vốn · dòng tiền ngành · mùa vụ

05 **Định Giá**
P/E forward · bóc Vingroup · dải ±σ · vs mới nổi

06 **Quan Điểm Ngành**
RS · dòng tiền · câu chuyện chuyên đề

07 **Chiến Lược & Kịch Bản**
Ba kịch bản VN-Index · chiến thuật giao dịch

08 **Danh Mục Uptrend SMA200**
Output hệ thống · top 8 thâm niên

09 **Rủi Ro & Kết Luận**
Ma trận rủi ro · mùa vụ · tổng kết

02

Vĩ Mô Thế Giới

Fed giữ lãi suất, nghiêng thắt chặt · USD mạnh · dầu neo cao

Fed Giữ Lãi Suất — Nghiêng Thắt Chặt

▶ NHẬN ĐỊNH. Môi trường toàn cầu tháng 9 phức tạp hơn: Fed giữ nguyên lãi suất nhưng ECB bất ngờ tăng lãi suất lần đầu từ 2023, trong khi dầu Brent neo cao quanh ~88 USD/thùng (đỉnh ~91 giữa tháng) do căng thẳng Mỹ-Iran chưa dứt. Mặt khác, CPI Mỹ tháng 7 hạ nhiệt nhẹ (+3,4%) và DXY dịu về ~99,6 — giảm bớt một phần áp lực tỷ giá. Bức tranh toàn cầu: vừa có yếu tố hỗ trợ (CPI Mỹ hạ, USD yếu hơn), vừa có rủi ro mới (ECB tăng LS, dầu neo cao ~88, căng thẳng Hormuz).

3,50–3,75%	3,4% YoY	~88 USD	~4.630 USD
Lãi suất Fed (giữ 29/07)	**CPI Mỹ tháng 7/2026**	**Dầu Brent (28/08)**	**Vàng (USD/oz, 28/08)**
Họp tiếp theo 16–17/09/2026	Công bố 12/08; nhẹ hơn tháng 6; core +2,5%	Đỉnh ~91 giữa tháng; Hormuz căng	Gần đỉnh; trú ẩn mạnh khi căng thẳng địa chính trị

Fed không họp trong tháng 8 — cuộc họp FOMC tiếp theo dự kiến ngày 16–17/9/2026. Tại cuộc họp tháng 7 (29/07), Fed giữ nguyên lãi suất 3,50–3,75% với 3 phiếu bất đồng muốn tăng. Báo cáo CPI Mỹ tháng 7 (công bố 12/08) ghi nhận +0,1% mom, +3,4% yoy — giảm nhẹ so tháng 6 (+3,5%) và thấp hơn một phần do giá xăng tăng chậm hơn. Lạm phát cơ bản (core) +2,5% yoy. Tỷ lệ thất nghiệp tháng 6 là 4,2%; số liệu tháng 7 (công bố 01/08) sẽ là dữ kiện quan trọng để Fed cân nhắc tại họp tháng 9.

▶ HÀM Ý VIỆT NAM. Dữ liệu CPI Mỹ tháng 7 hạ nhiệt nhẹ giảm xác suất Fed tăng lãi suất tại cuộc họp tháng 9 — tín hiệu tương đối thuận cho dòng vốn vào thị trường mới nổi, bao gồm Việt Nam. Tuy nhiên ECB tăng lãi suất trong tháng 8 (lần đầu từ tháng 9/2023) và BOJ có thể tăng tiếp trong tháng 9 — xu hướng toàn cầu 'lãi suất cao lâu hơn' vẫn là nguyên tắc trụ cột, giới hạn dòng vốn quay lại cận biên.

Chứng Khoán Thế Giới & Khẩu Vị Rủi Ro

Môi trường vĩ mô toàn cầu tháng 9 có sự phân hóa: tín hiệu tích cực từ CPI Mỹ hạ nhiệt và DXY yếu hơn phần nào bù đắp bởi ECB tăng lãi suất và BOJ tín hiệu tiếp tục thắt chặt. Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm neo ở mức cao 4,65–4,75% — đã test vùng 4,75% là mức cao nhất nhiều năm — phản ánh kỳ vọng lãi suất toàn cầu duy trì cao. FOMC tháng 9 (16–17/9) là sự kiện then chốt: thị trường đang định giá khả năng giữ nguyên, nhưng nếu số việc làm và CPI tháng 8 bất ngờ mạnh, kịch bản tăng lãi suất sẽ được đưa trở lại bàn.

Thị trường	Biến động
Lãi suất Fed	Giữ nguyên; họp 16–17/09
CPI Mỹ T7	Hạ nhiệt nhẹ; core +2,5%
ECB	Lần đầu từ tháng 9/2023
BOJ	Khả năng tăng tiếp tháng 9
DXY	Suy yếu nhẹ từ đỉnh tháng 7
Lợi suất TPCP Mỹ 10Y	Cao; đã test 4,75%

▶ **HÀM Ý.** Fed giữ lãi suất cao và đồng USD mạnh làm giảm động lực dòng vốn ngoại quay lại các thị trường cận biên; áp lực tỷ giá và bán ròng của khối ngoại trong nước vì thế còn hiện hữu.

Hàng Hóa — Dầu Neo Cao, Vàng Trú Ẩn

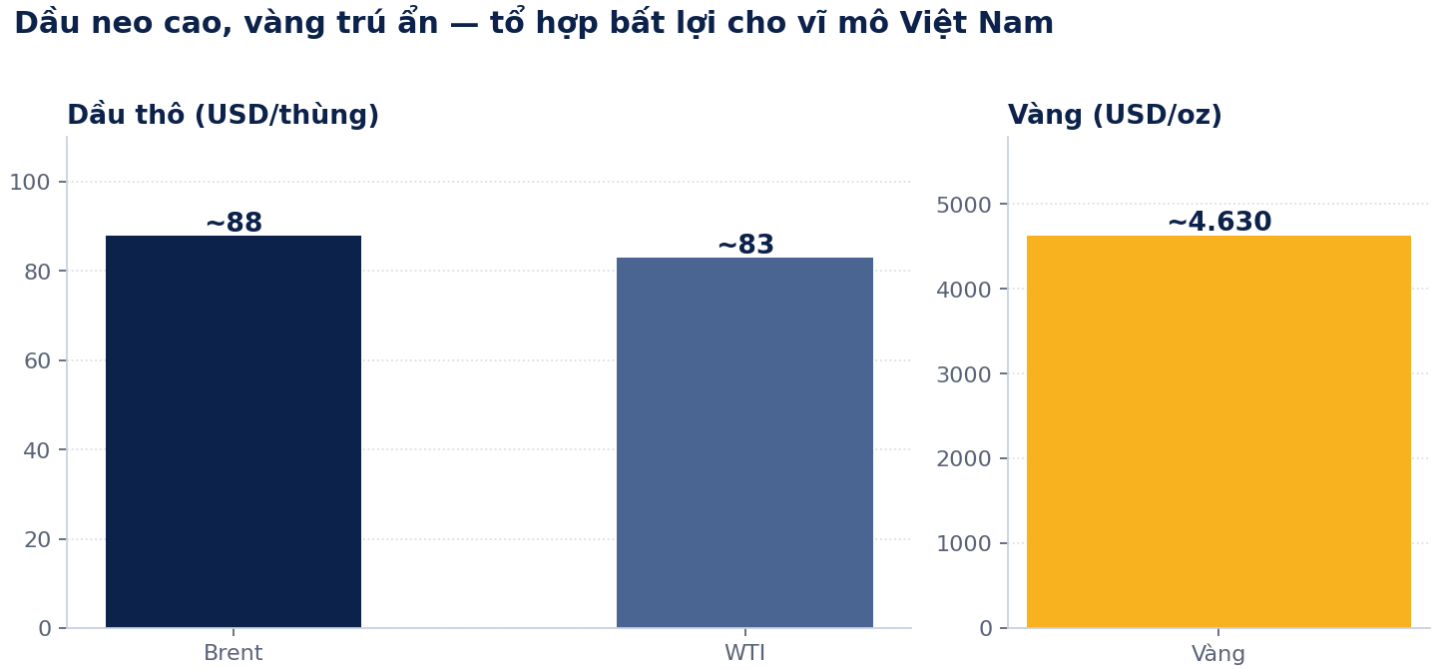

Dầu Brent là biến số vĩ mô quan trọng nhất tháng 9: từ ~85 USD/thùng cuối tháng 7, Brent leo lên ~91 USD/thùng giữa tháng 8 (đỉnh 19/8) rồi hạ nhiệt về ~88 USD chốt phiên 28/8 do (i) căng thẳng tại eo biển Hormuz chưa hoàn toàn hạ nhiệt — Iran và Oman đang đàm phán nhưng các cuộc tấn công của Houthi vào tàu thuyền liên quan Saudi Arabia vẫn tiếp diễn; (ii) chiến dịch quân sự Mỹ-Israel chống Iran (tháng 2–5/2026) để lại di sản bất ổn chuỗi cung ứng năng lượng. WTI tương ứng về ~83 USD/thùng. Vàng giao dịch quanh 4.630 USD/oz — gần vùng đỉnh, phản ánh nhu cầu trú ẩn mạnh khi địa chính trị còn phức tạp. ECB tăng lãi suất lần đầu từ tháng 9/2023 trong bối cảnh này là tín hiệu quan trọng: châu Âu cũng quay lại tư thế thắt chặt.

▶ **HÀM Ý VIỆT NAM.** Dầu Brent neo cao quanh ~88 USD là rủi ro lạm phát kép cho Việt Nam: (i) chi phí nhập khẩu năng lượng tăng thêm, (ii) giá xăng dầu bán lẻ truyền dẫn với độ trễ 1–2 tháng → CPI tháng 8–9 khó hạ. Nhóm hưởng lợi trực tiếp: dầu khí thượng nguồn (doanh thu/biên lợi nhuận cải thiện rõ khi Brent cao). Nhóm chịu áp lực chi phí: vận tải, nhựa, điện khí, tiêu dùng nhạy chi phí năng lượng. Cần theo dõi sát giá xăng dầu bán lẻ trong kỳ điều chỉnh và CPI tháng 8 khi GSO công bố.

03

Vĩ Mô Việt Nam

Nội lực tăng trưởng mạnh · ba điểm nóng: lạm phát – nhập siêu – tỷ giá

Tăng Trưởng — Nội Lực Mạnh Nhất Khu Vực

▶ **NHẬN ĐỊNH.** Nội lực vĩ mô Việt Nam tháng 7 tăng tốc toàn diện: PMI 52,9 điểm — cao nhất từ 2024; IIP +14,5% là mức tăng mạnh nhất 7 tháng trong nhiều năm; FDI đăng ký 7T bùng nổ +58%. Tỷ giá dịu hơn tháng 7 nhờ DXY yếu. SBV giữ chính sách hỗ trợ tăng trưởng. FTSE hiệu lực 21/9 là cú hích trung hạn rõ nhất. Điểm theo dõi: dầu ~88 USD truyền dẫn CPI tháng 8–9 và nhập siêu 7T tiếp tục mở rộng.

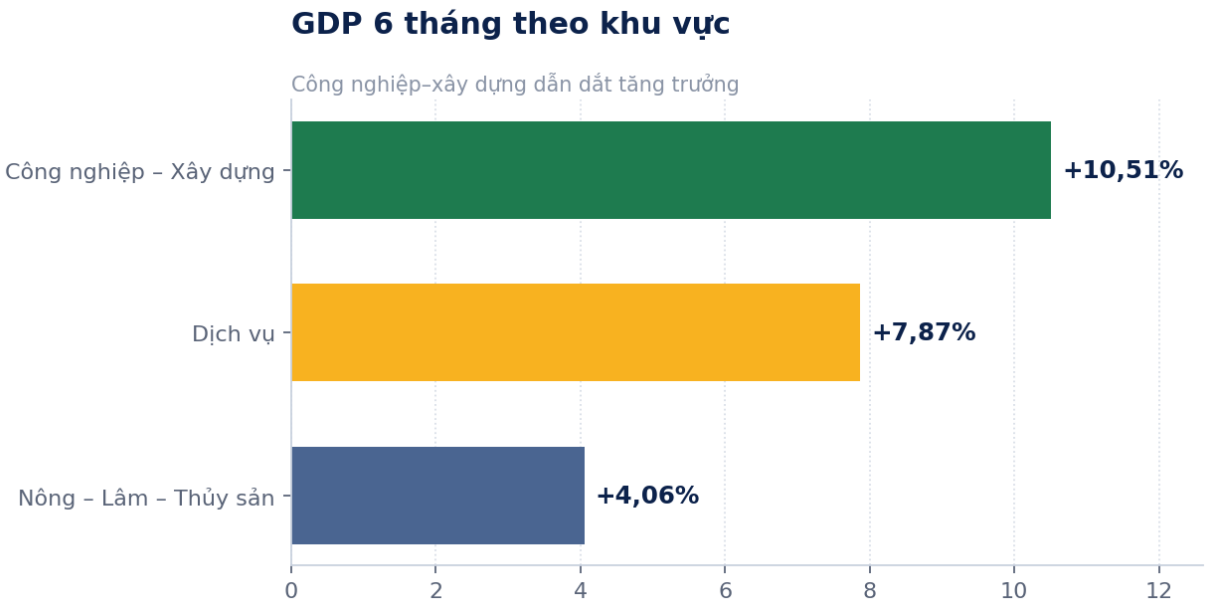

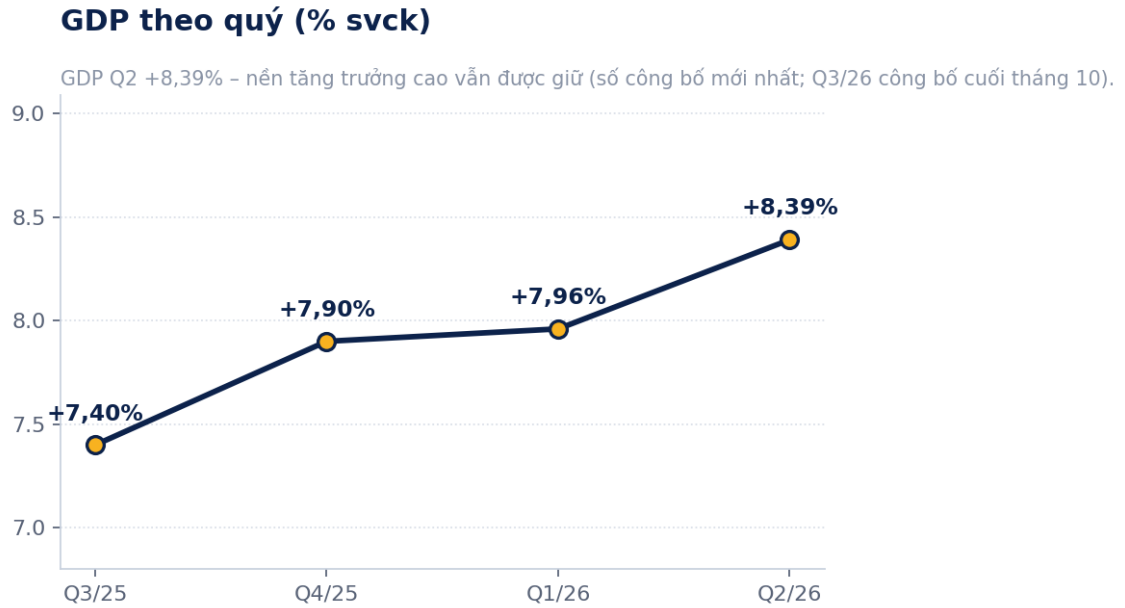

Tăng trưởng GDP giữ mức cao nhất khu vực: GDP quý II/2026 +8,39% so cùng kỳ, 6 tháng +8,18%. Chưa có số GDP quý III (công bố cuối tháng 10), nhưng các chỉ báo dẫn (PMI, IIP, bán lẻ) đều hướng tới sự tích cực trong tháng 7–8. Nền tảng tăng trưởng vẫn là trụ đỡ chiến lược: cơ cấu lành mạnh với công nghiệp–xây dựng +10,51%, dịch vụ +7,87%, nông–lâm–thủy sản +4,06%.

Sản Xuất Phục Hồi & Cầu Nội Địa

PMI sản xuất Việt Nam

PMI T7 52,9 – cao nhất từ 2024; mở rộng 4 tháng liên tiếp (S&P Global, 01/08/2026).

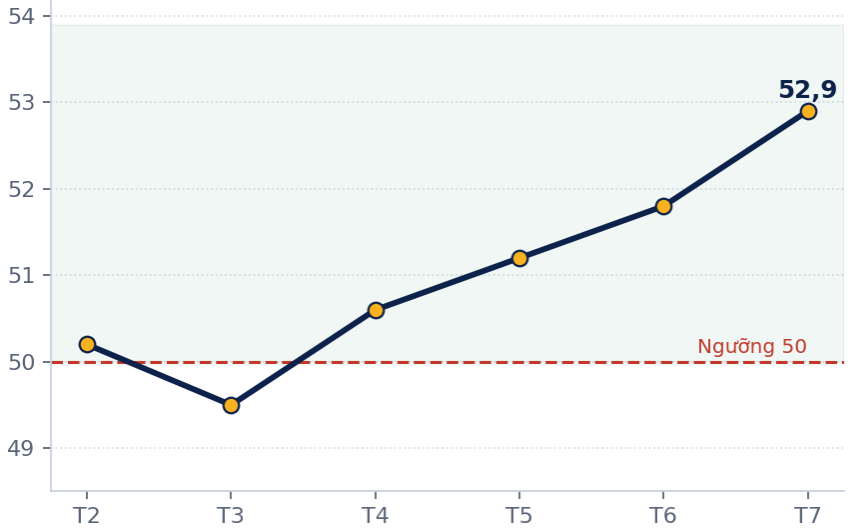

Bán lẻ 6 tháng: danh nghĩa vs thực

Cầu nội địa phục hồi thực chất

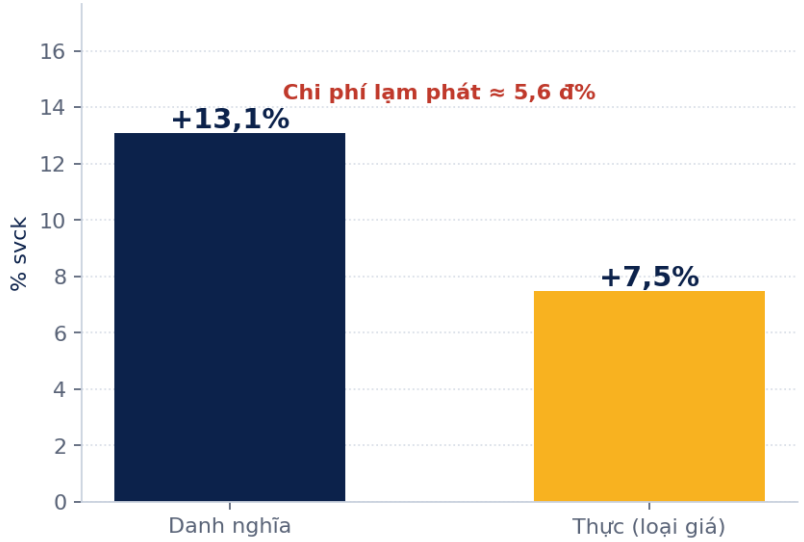

Sản xuất tháng 7 tăng tốc mạnh nhất từ đầu năm: PMI sản xuất tháng 7 đạt 52,9 điểm (S&P Global, công bố 01/08), tăng từ 51,8 tháng 6 — mở rộng tháng thứ tư liên tiếp và là mức cao nhất từ giữa 2024. Các phần tử con đều tích cực: sản lượng, đơn đặt hàng mới và đơn xuất khẩu đều tăng nhanh hơn. IIP tháng 7 +14,5% so cùng kỳ; lũy kế 7 tháng +11,4% — mức cao nhất cho chu kỳ 7 tháng trong nhiều năm. Dữ liệu tháng 8 sẽ là kiểm chứng đà sản xuất có duy trì khi dầu ~88 USD làm chi phí đầu vào tăng.

Tiêu dùng nội địa tháng 7 tiếp tục khỏe: tổng mức bán lẻ tháng 7 ước đạt 669,1 nghìn tỷ đồng (+0,9% mom, +14,5% yoy). Lũy kế 7 tháng đạt 4.555,8 nghìn tỷ (+13,1% danh nghĩa, +7,5% thực sau loại trừ giá). Mức tăng thực +7,5% duy trì trên nền cao, cho thấy sức cầu nội địa không bị bào mòn bởi CPI. Rủi ro trung hạn: dầu ~88 USD truyền dẫn → giá xăng bán lẻ → chi phí sinh hoạt → có thể nén sức mua thực trong tháng 9–10.

Thương Mại & Vốn FDI

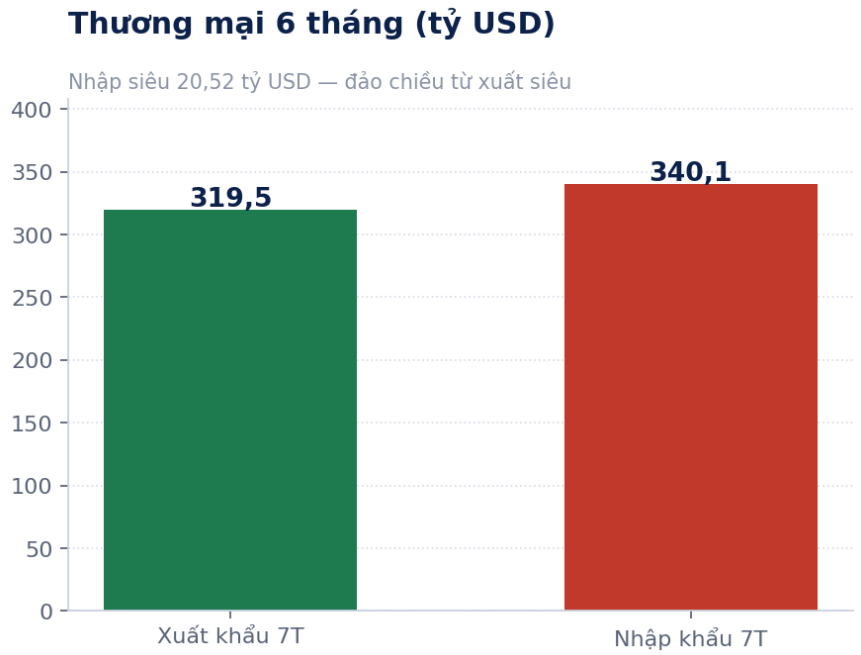

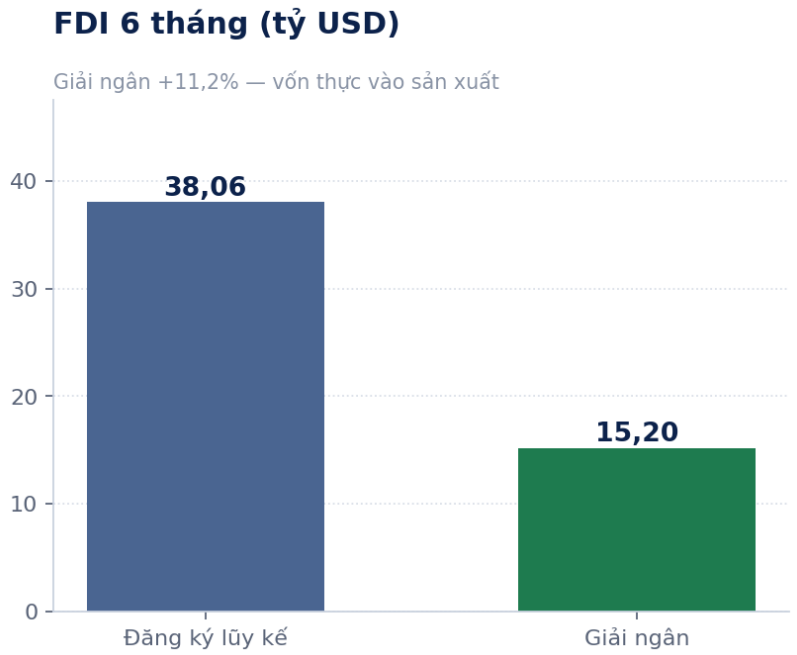

Thương mại 7 tháng tiếp tục bứt tốc nhưng nhập siêu mở rộng thêm: tổng kim ngạch 659,58 tỷ USD (+28,1%); xuất khẩu 319,53 tỷ USD (+21,7%), nhập khẩu 340,05 tỷ USD (+34,8%), nhập siêu lũy kế 7 tháng 20,52 tỷ USD — rộng hơn so mức 16,65 tỷ USD nhập siêu 6 tháng. Riêng tháng 7: tổng kim ngạch 109,75 tỷ USD; xuất khẩu 53,08 tỷ USD; nhập khẩu 56,67 tỷ USD; nhập siêu tháng đạt 3,59 tỷ USD. Nhập khẩu tăng chủ yếu do nguyên vật liệu và máy móc phục vụ sản xuất — tín hiệu tích cực về đơn hàng nửa cuối năm. Với dầu ~88 USD, hóa đơn nhập khẩu năng lượng tháng 8 trở đi sẽ tăng thêm.

FDI tháng 7 bùng nổ — điểm sáng nhất của dữ liệu tháng này: vốn FDI đăng ký lũy kế 7 tháng đạt 38,06 tỷ USD (+58% so cùng kỳ), mức tăng kỷ lục. Giải ngân 7 tháng đạt 15,20 tỷ USD (+11,8%), cao nhất cho chu kỳ 7 tháng trong 5 năm qua. Lĩnh vực chủ lực: công nghiệp chế biến–chế tạo chiếm 82,6% giải ngân. Quốc gia dẫn đầu đăng ký mới: Singapore (35,6%), Hàn Quốc (21,4%), Hong Kong (11,1%). Tỉnh thu hút lớn nhất: Thái Nguyên (~5,8 tỷ USD), TP.HCM (~3,6 tỷ USD). Dữ liệu FDI khẳng định niềm tin của nhà đầu tư chiến lược vào năng lực sản xuất Việt Nam — bất chấp biến động thị trường vốn ngắn hạn.

Lạm Phát — Trên Mục Tiêu Nhưng Đã Giảm Theo Tháng

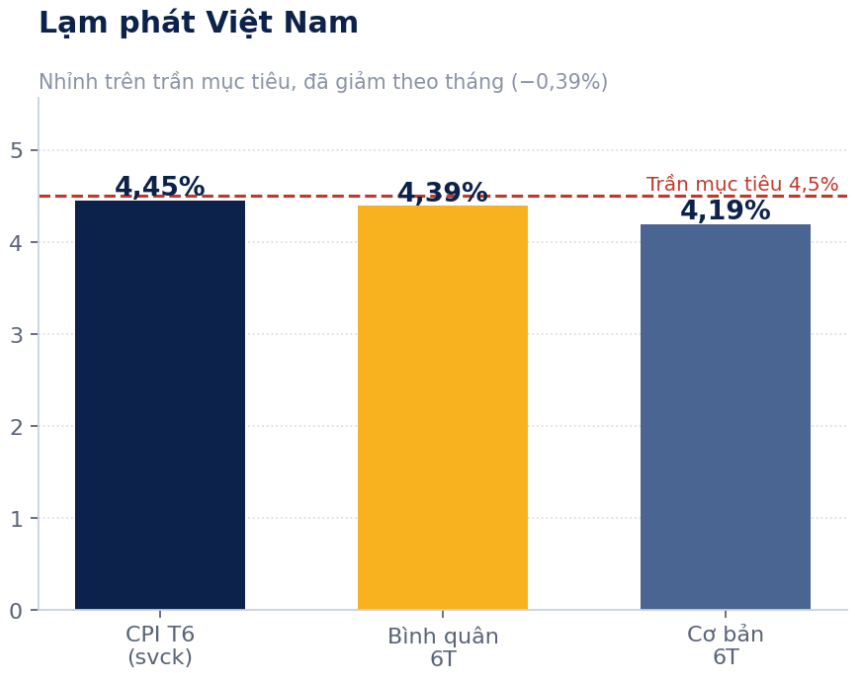

CPI tháng 7/2026 tăng 4,45% so cùng kỳ (+4,39% bình quân 7 tháng), giảm nhẹ so tháng 6 (mom -0,12%) do giá xăng dầu dịu và nguồn cung thực phẩm dồi dào. Lạm phát cơ bản bình quân 7 tháng +4,19% — vẫn dưới trần mục tiêu 4,5%. Tuy nhiên rủi ro nửa cuối năm gia tăng rõ: Brent leo lên ~91 USD/thùng giữa tháng 8 (còn ~88 USD cuối tháng) sẽ truyền dẫn vào giá xăng bán lẻ trong các kỳ điều chỉnh tháng 8–9 với độ trễ 1–2 tháng, đẩy CPI tháng 9–10 tăng trở lại. Số CPI tháng 8 (GSO công bố cuối tháng 8) là dữ kiện then chốt cần cập nhật ngay khi có.

Nhóm tạo áp lực	Diễn biến	Ghi chú
Giao thông	Theo giá xăng dầu – Brent ~88 USD là rủi ro tăng mạnh T8–T9	Nhạy nhất với giá Brent; truyền dẫn nhanh 1–2 tháng
Nhà ở – điện nước – chất đốt	Giá điện & chất đốt duy trì cao; chất đốt theo dầu	Trọng số lớn trong giỏ CPI
Hàng ăn & dịch vụ ăn uống	Ổn định nhờ nguồn cung thực phẩm dồi dào tháng 7	Theo dõi tác động chi phí vận chuyển khi dầu tăng

▶ **NHẬN ĐỊNH VISC.** CPI tháng 7 hạ nhiệt nhẹ là tạm thời — dầu ~88 USD sẽ truyền dẫn vào CPI tháng 9. Điều này làm SBV khó nới lỏng thêm: điều kiện cần (CPI dịu bền vững) chưa đảm bảo; điều kiện đủ (tỷ giá ổn định) đang cải thiện nhờ DXY yếu hơn nhưng phụ thuộc FOMC tháng 9. Thông điệp cho thị trường: kịch bản lãi suất cắt giảm trong 2026 ngày càng xa; nhóm hưởng lợi từ lãi suất cao (ngân hàng NIM) tiếp tục có lợi thế tương đối.

Lãi Suất & Tỷ Giá — Tâm Điểm Điều Hành

4,50%	~8–9%	5,9–6,35%	~4,2%
LS tái cấp vốn / OMO	**Tăng trưởng tín dụng (ước lũy kế)**	**LS huy động 12 tháng**	**Lợi suất TPCP 10 năm**
SBV giữ nguyên	Cải thiện so 5,96% cuối tháng 7	Mặt bằng phổ biến NHTM	Ổn định

Tỷ giá USD/VND — ba loại

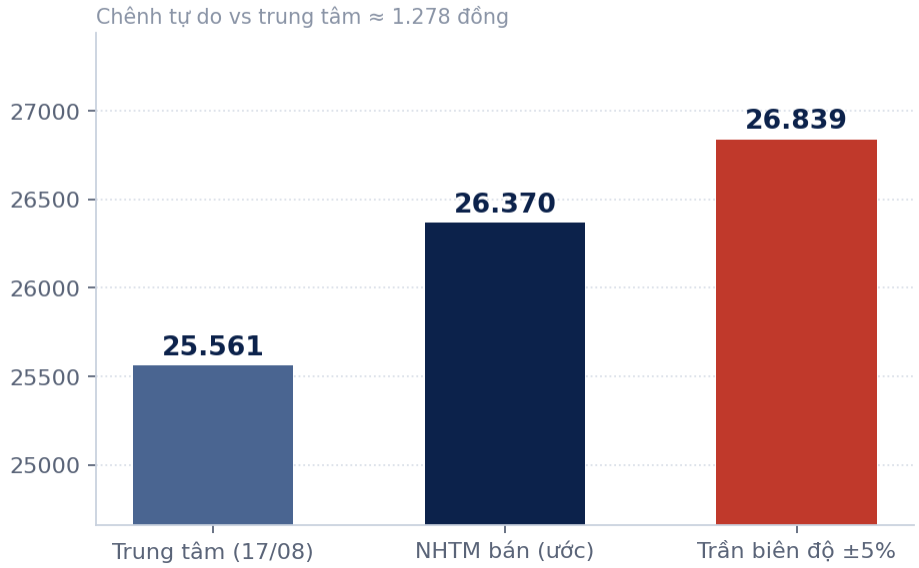

Lãi suất qua đêm liên ngân hàng

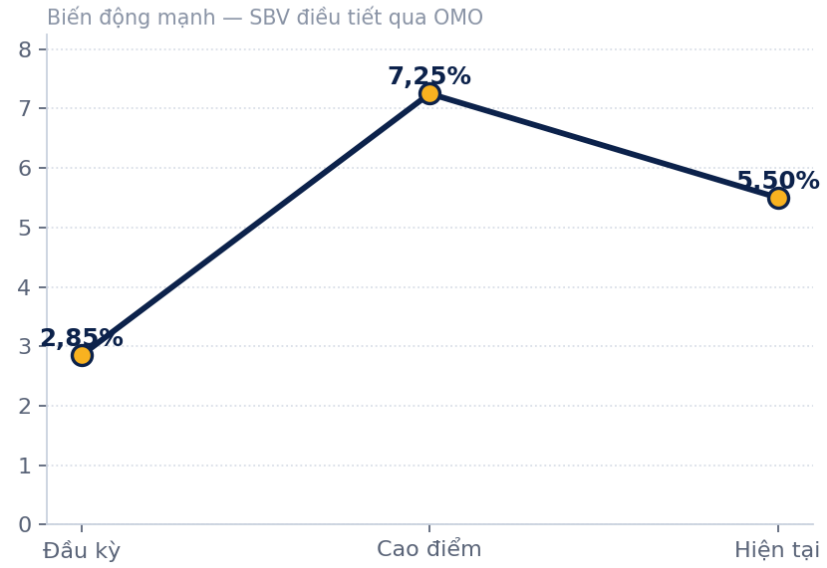

▶ **NHẬN ĐỊNH VISC.** Tỷ giá cải thiện trong tháng 8 tạo thêm dư địa cho SBV và là yếu tố thuận đối với dòng ngoại: khi USD/VND ổn định hơn, chi phí phòng hộ giảm và mức độ hấp dẫn đối với nhà đầu tư nước ngoài tăng lên. Đây là một trong những yếu tố giúp lực bán ròng của khối ngoại giảm rõ trong tháng 8. Theo dõi sát FOMC 16–17/9 — đây là catalyst tỷ giá quan trọng nhất tháng 9.

Combo Chính Sách 2026–2030 & Đầu Tư Công

Thể chế pháp lý tiếp tục được củng cố theo chương trình cải cách 2026–2030: hỗ trợ tín dụng bổ sung song song với kỷ luật tài khóa — tư duy 'hỗ trợ tăng trưởng, không bơm tiền tràn lan'.

- Nâng trần nợ công từ 45% lên 50% GDP – tăng dư địa vay đầu tư phát triển.
- Nới bội chi ngân sách từ 3% lên 5% GDP – chính sách tài khóa chủ động hơn.
- Tăng tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung–dài hạn từ 30% lên 40% – cởi trói tín dụng dài hạn.
- Miễn trần room tín dụng cho 18 dự án hạ tầng trọng điểm (752,1 nghìn tỷ đồng).
- NHTM lớn triển khai gói tín dụng ưu đãi ≥1% lãi suất cho SME và ưu tiên từ tháng 8/2026.

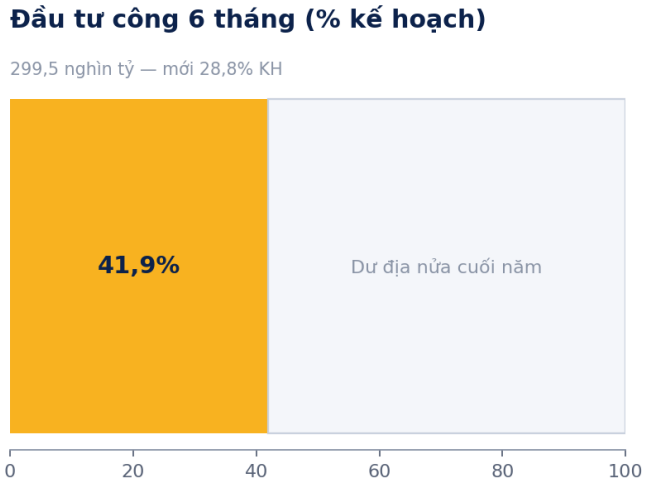

Đầu tư công tháng 7 tăng tốc đáng kể: lũy kế 7 tháng đạt 425.312 tỷ đồng — tương đương 41,9% kế hoạch Thủ tướng giao, tăng mạnh từ 28,8% sau 6 tháng (299,5 nghìn tỷ đồng). Về giá trị tuyệt đối, 7T/2026 cao hơn cùng kỳ 2025 khoảng 86,8 nghìn tỷ đồng (+25,6%). Vẫn còn dư địa lớn: khoảng 580.000 tỷ còn lại của kế hoạch năm dồn vào 5 tháng cuối — tạo bệ đỡ cụ thể cho nhóm vật liệu xây dựng, thép, hạ tầng trong tháng 9–12.

▶ **FTSE.** FTSE hiệu lực 21/9/2026: FTSE Russell xác nhận rổ gồm 27 cổ phiếu Việt Nam (trọng số 0,22% FTSE Emerging). Dòng vốn thụ động ~1,5 tỷ USD/12 tháng qua 4 vòng; vòng 1 ~150 triệu USD hiệu lực 21/9. Dòng vốn hiện hữu: lực bán ròng khối ngoại đã giảm rõ trong tháng 8, có phiên mua ròng 21/8, song lũy kế năm vẫn bán ròng ~94.747 tỷ — chưa đảo chiều.

Nguồn: Cục Thống kê (GSO), Ngân hàng Nhà nước (SBV/sbv.gov.vn, 17/08/2026), Tổng cục Hải quan (customs.gov.vn), Bộ Tài chính/Kho bạc NN, S&P Global (PMI), FTSE Russell (xác nhận 08/04/2026; danh sách mã 21/08/2026), Vietstock/TheinvestorVN. Tăng trưởng/CPI/thương mại/FDI theo số 7 tháng 2026; tỷ giá, lãi suất, giá dầu cập nhật tới 19–20/08/2026.

04

Thị Trường Chứng Khoán

Chỉ số phục hồi trên SMA200 · lực bán ngoại giảm dần · dòng tiền cải thiện

VN-Index — Phục Hồi Trên SMA200

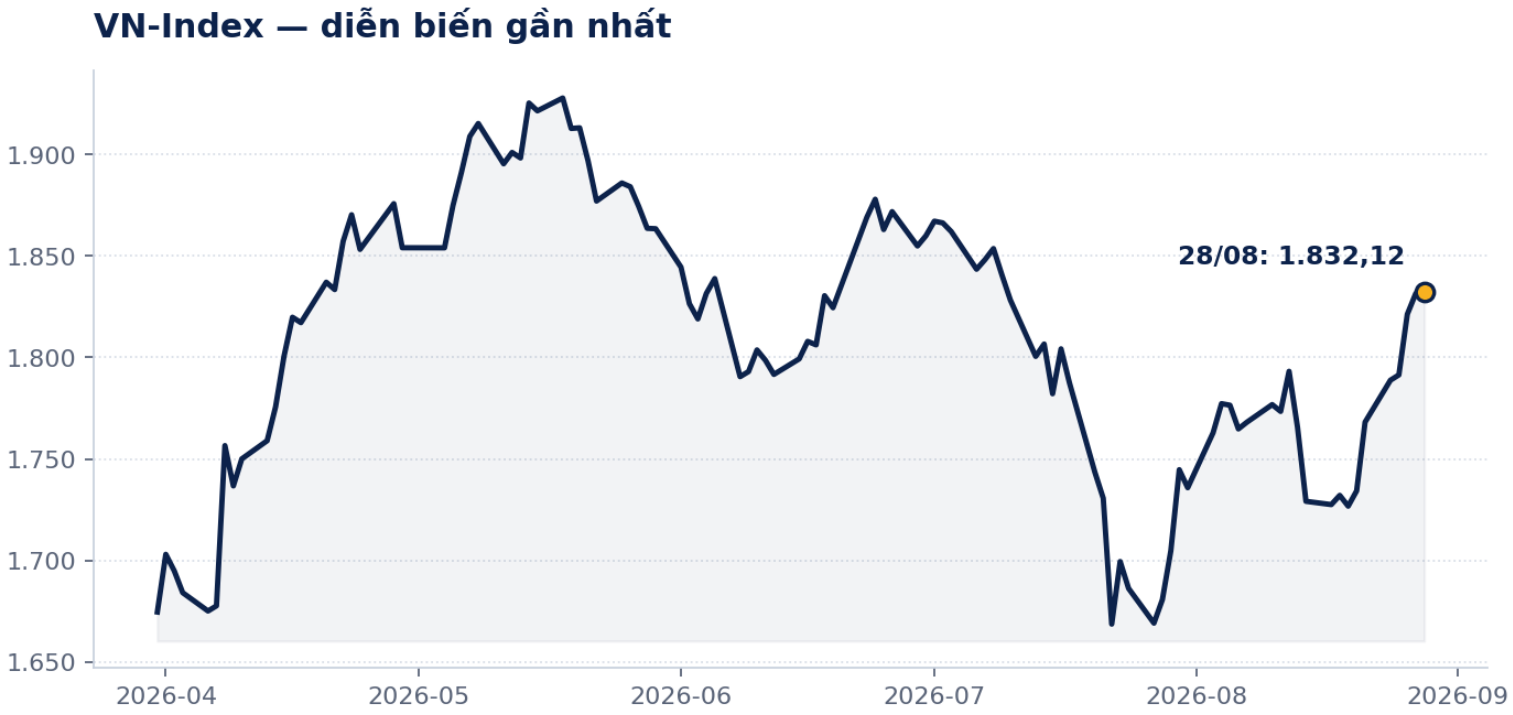

1.832,12

VN-Index (tuần)

+3,62%

~675

Thanh khoản trung bình 20 phiên gần nhất (tr CP)

khối lượng bình quân

VN-Index chốt phiên 28/08 ở 1.832,12 điểm, đã lấy lại và đứng vững trên đường xu hướng dài hạn SMA200 (~1.773) sau khi tạo đáy 1.669 cuối tháng 7. Từ vùng đáy đó, chỉ số phục hồi khoảng 9,8% và riêng tháng 8 tăng ~5,6% — nhịp hồi có chất lượng khi đi kèm việc lực bán ròng của khối ngoại giảm mạnh và kỳ vọng FTSE hiệu lực ngày 21/9. Việc chinh phục lại SMA200 chuyển trạng thái kỹ thuật từ phòng thủ sang tích lũy có kiểm soát; mốc cần giữ để xác nhận xu hướng là vùng 1.800.

Nguồn: dữ liệu thị trường, tổng hợp VISC.

Cấu Trúc Chỉ Số — Nội Tại Yếu Hơn Điểm Số

VN-Index vs "thực" (bóc Vingroup)

Điểm số đẹp hơn nội tại thị trường

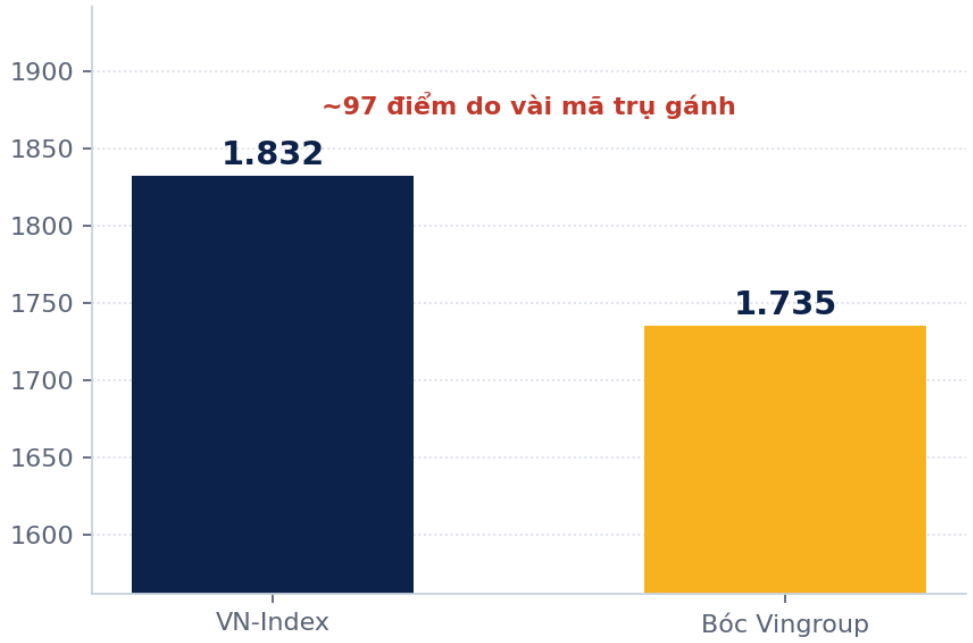

Hiệu suất chỉ số gần nhất

Nhịp hồi kỹ thuật, phân hóa giữa các chỉ số

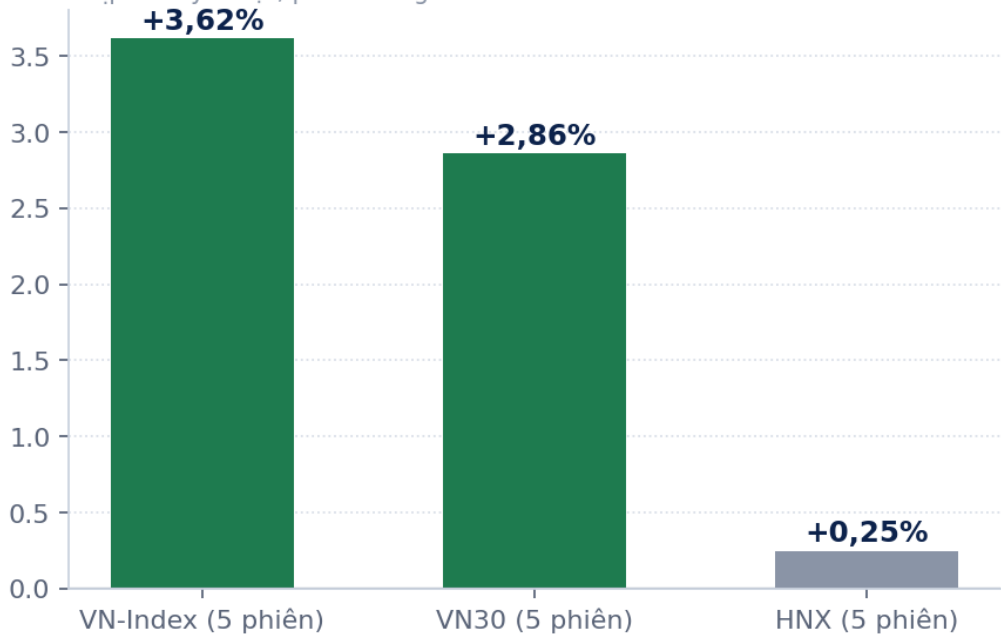

▶ **INSIGHT.** Chất lượng nhịp hồi tháng 8 cải thiện rõ so với nhịp giảm tháng 7: lực cầu quay lại ở nhóm dẫn dắt — ngân hàng và vốn hóa lớn trong rổ FTSE — thay vì chỉ ở nhóm đầu cơ. Đây là nền tảng bền hơn cho xu hướng, nhưng cũng đặt ra yêu cầu chọn lọc: dòng tiền tập trung vào nhóm hưởng lợi trực tiếp từ nâng hạng, trong khi phần còn lại của thị trường phân hóa. (Mức 'bóc Vingroup' trong biểu đồ là ước tính, chờ số chỉ số ex-Vingroup xác thực.)

Dòng Vốn — Ngoại Rút Ròng, Nội Đỡ Giá

Khối ngoại bán ròng (tỷ đồng)

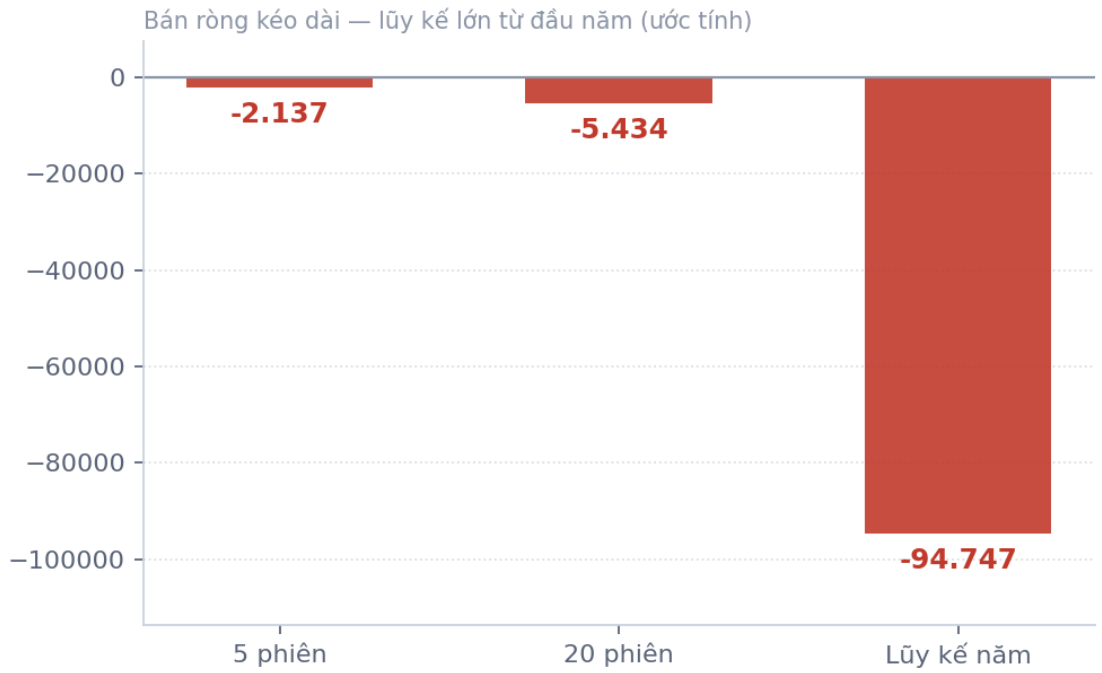

Dòng tiền theo nhóm NĐT (20 phiên, tỷ đồng)

▶ **INSIGHT.** Lực bán ròng của khối ngoại đã giảm rõ trong tháng 8 và xuất hiện phiên mua ròng trở lại (điển hình 21/8) — tín hiệu định vị trước sự kiện FTSE, thường xuất hiện trước khi dòng vốn thụ động chính thức vào. Tuy vậy đây là sự giảm áp lực cung ngoại, chưa phải đảo chiều xu hướng: 14 phiên đầu tháng 8 vẫn bán ròng ~5.434 tỷ đồng và lũy kế cả năm ~94.747 tỷ đồng (~3,6 tỷ USD). Cần thêm chuỗi phiên mua ròng bền, kỳ vọng được kích hoạt sau khi FTSE hiệu lực 21/9, để xác nhận sự đảo chiều.

Dòng Tiền Ngành — Áp Lực Nhóm Ngân Hàng

Khối ngoại ròng 60 phiên theo ngành (tỷ đồng)

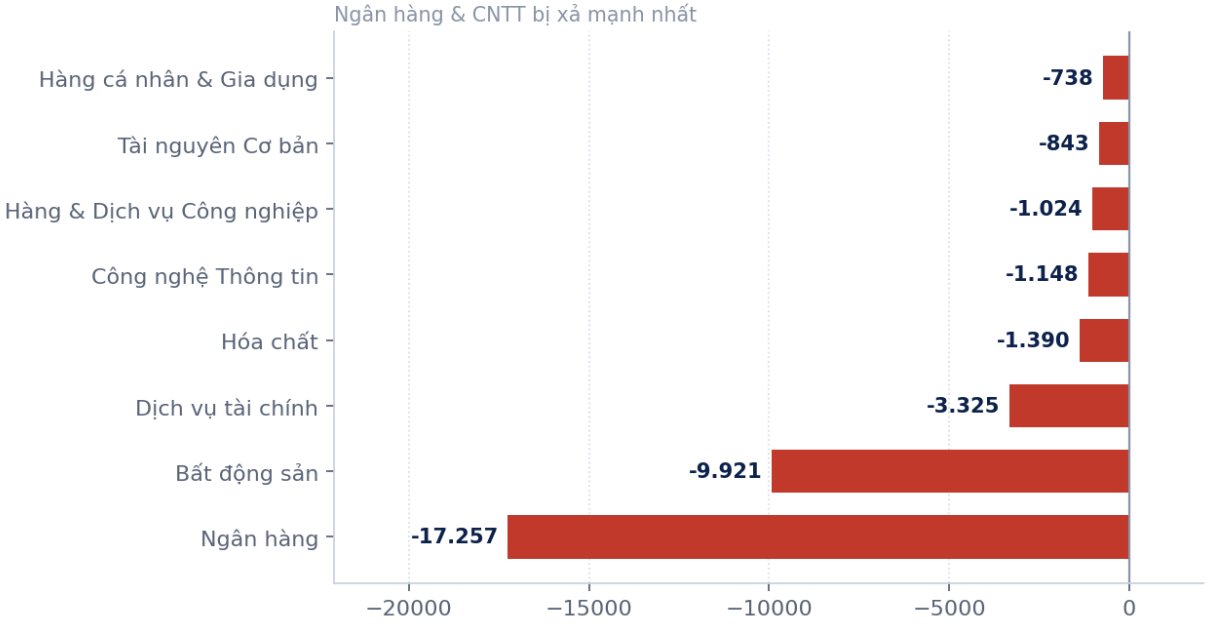

Sức mạnh giá tương đối (RS) 60 phiên theo ngành

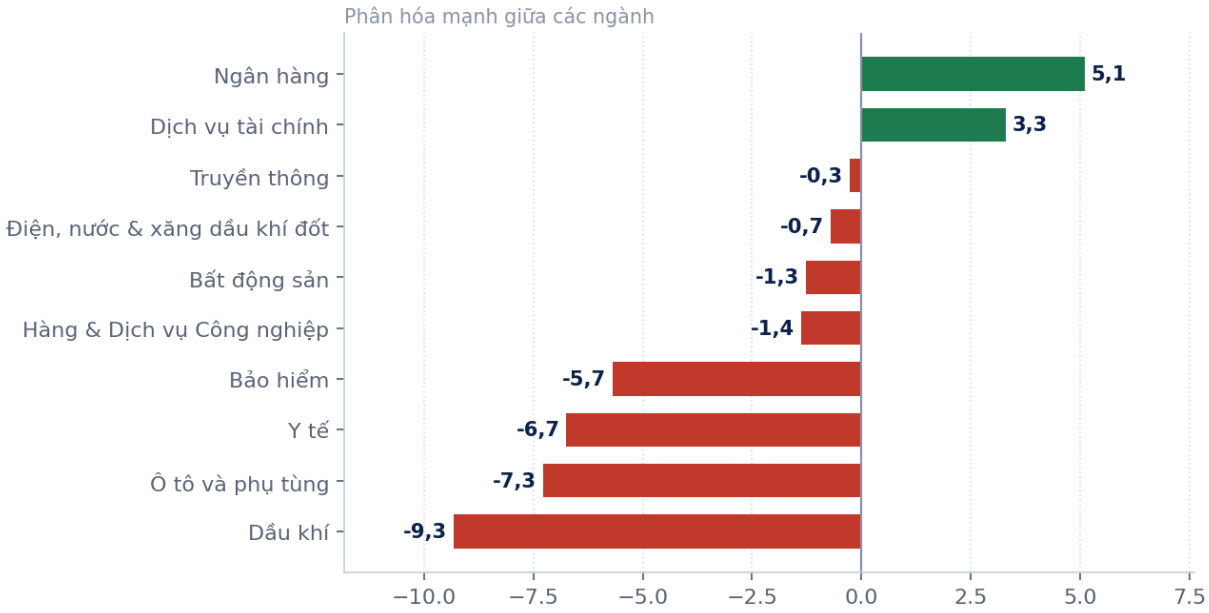

▶ **INSIGHT CHỮ KÝ.** Ngân hàng là nhóm hưởng lợi rõ nhất từ FTSE trong tháng 9: từ chỗ bị bán ròng nặng trong nhịp giảm tháng 7, nay là nhóm được kỳ vọng đón dòng vốn thụ động đầu tiên khi FTSE hiệu lực 21/9. Phần lớn ngân hàng lớn trong rổ FTSE là tên vốn hóa lớn — VCB, BID, CTG, TCB, VPB, MBB. Vòng 1 (~150 triệu USD) nhiều khả năng tập trung vào nhóm này. Nền tảng cơ bản (NIM, nợ xấu) không đổi — chất xúc tác là kỹ thuật dòng vốn; cần lưu ý khối ngoại tổng thể vẫn bán ròng lũy kế, nên đà mua cần thêm xác nhận sau phiên rebalancing.

Mùa Vụ & Nhà Đầu Tư

Mùa vụ tháng tới

Trung tính–tích cực; FTSE 21/9 là biến số

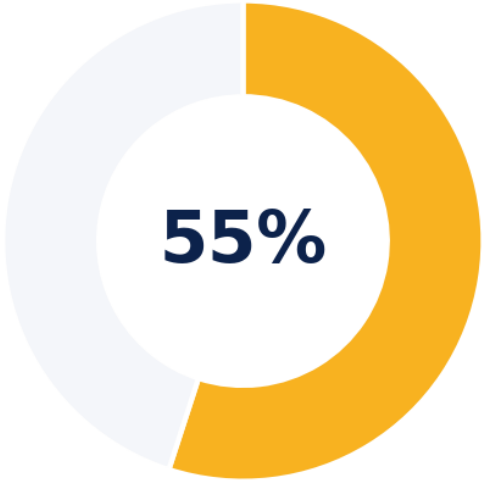

Bối cảnh nhà đầu tư & mùa vụ:

- Mùa vụ tháng 9 lịch sử trung tính–tích cực; năm 2026 có biến số đặc biệt là phiên rebalancing FTSE 21/9.
- Xúc tác chính: FTSE hiệu lực 21/9 (~150 triệu USD vòng 1) và FOMC 16–17/9 — hai sự kiện định hướng tháng.
- Nội lực vĩ mô tăng tốc: PMI tháng 7 đạt 52,9 (cao nhất từ 2024), IIP +14,5%, FDI đăng ký 7T +58%.
- Rủi ro toàn cầu mới: dầu Brent ~91 USD và ECB tăng lãi suất lần đầu từ 2023 — áp lực lạm phát nhập khẩu.

~13 triệu

Tài khoản chứng khoán

Nền NĐT nội mở rộng

~675 tr CP

Thanh khoản TB20

khối lượng bình quân

Trung tính

Mùa vụ tháng 9

FTSE 21/9 là biến số

05

Định Giá

P/E forward ~12,5 · bóc Vingroup ~11,2 · quanh/dưới trung bình 5 năm

Định Giá Trong Dải Lịch Sử 5 Năm

▶ **NHẬN ĐỊNH.** Định giá đã về vùng hấp dẫn sau nhịp điều chỉnh tháng 7; với đà phục hồi tháng 8 và FTSE catalyst tháng 9, P/E dần được re-rating về mức trung bình lịch sử. Dữ liệu P/E thực tế do engine tự kéo — nhận định giữ nguyên tư thế tích lũy ở biên hợp lý.

Sau khi VN-Index phục hồi từ vùng đáy tháng 7 hướng về 1.800, định giá dần được re-rating. P/E forward ước khoảng 12,5 lần (tham chiếu mặt bằng giá hồi phục); bóc nhóm Vingroup phần còn lại thấp hơn, khoảng 11,2 lần — vẫn tích cực so trung bình lịch sử 5 năm (12,3). Với dự báo tăng trưởng lợi nhuận doanh nghiệp 2026 ở mức hai chữ số cao và FTSE bơm vốn thụ động, biên an toàn để tích lũy vẫn tồn tại. Lưu ý: số P/E chính xác do engine kéo vnstock tự động khi xuất báo cáo.

So Sánh Định Giá & Hàm Ý

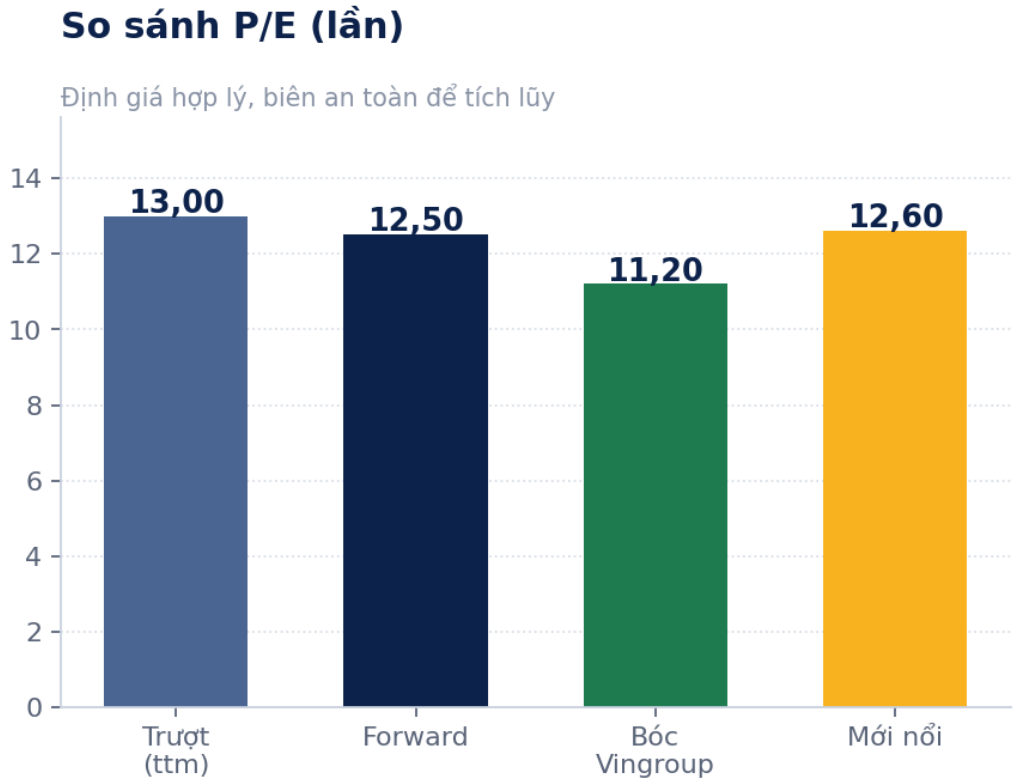

Sau khi VN-Index phục hồi từ vùng đáy tháng 7 hướng về 1.800, định giá dần được re-rating. P/E forward ước khoảng 12,5 lần (tham chiếu mặt bằng giá hồi phục); bóc nhóm Vingroup phần còn lại thấp hơn, khoảng 11,2 lần — vẫn tích cực so trung bình lịch sử 5 năm (12,3). Với dự báo tăng trưởng lợi nhuận doanh nghiệp 2026 ở mức hai chữ số cao và FTSE bơm vốn thụ động, biên an toàn để tích lũy vẫn tồn tại. Lưu ý: số P/E chính xác do engine kéo vnstock tự động khi xuất báo cáo.

▶ **INSIGHT.** Re-rating định giá sau FTSE là hiệu ứng có cơ sở: một lượng vốn thụ động bắt buộc phải mua không quan tâm đến P/E sẽ đẩy mặt bằng giá lên theo. Tuy nhiên kỳ vọng quá mức dễ tạo bong bóng cục bộ ở các mã trọng số cao trong rổ. Nguyên tắc: mua theo re-rating FTSE nhưng bán/chốt lời khi P/E forward vượt +1 lệch chuẩn (~14,5).

Nguồn: ước tính VISC theo mặt bằng giá phục hồi tháng 8/2026; dải P/E lịch sử 5 năm. Số chính thức do engine kéo vnstock khi xuất file.

06

Quan Điểm Ngành

Phân hóa theo trục dòng tiền · RS · câu chuyện chuyên đề

Bản Đồ Dòng Tiền Ngành

▶ **NHẬN ĐỊNH.** Chuyển phân bổ sang nhóm hưởng lợi trực tiếp từ FTSE: Ngân hàng và Chứng khoán vốn hóa lớn — nằm trong rổ 27 mã, sẽ nhận dòng vốn thụ động đầu tiên từ 21/9. Song song, nhóm Dầu khí thượng nguồn hưởng lợi mạnh từ Brent neo cao ~88 USD; Đầu tư công tiếp tục là bệ đỡ nội địa. Giảm trọng số Tiền mặt, nâng Cổ phiếu.

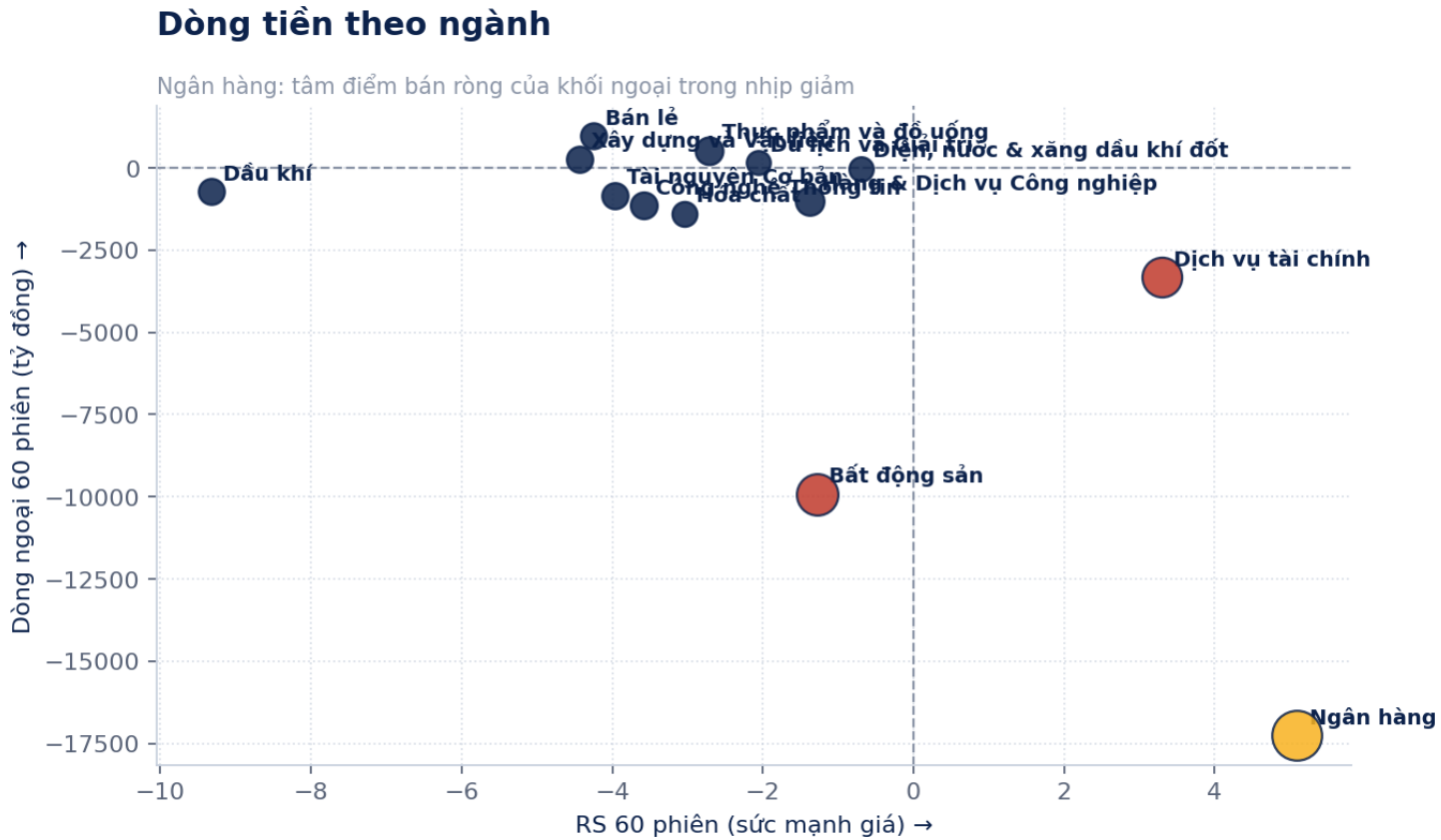

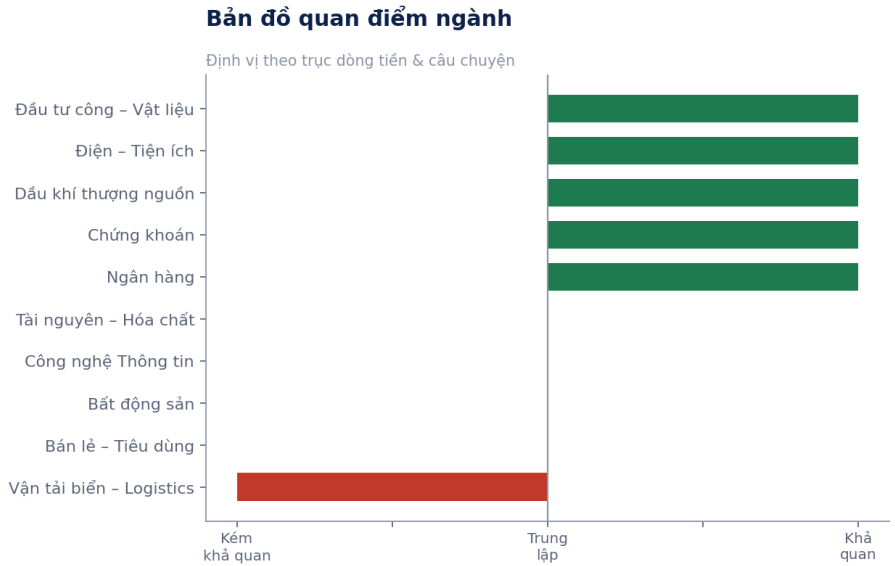

Bảng Quan Điểm Ngành

Ngành	Quan điểm	Luận điểm trọng tâm
Ngân hàng	KHẢ QUAN	Chuyển từ Trung lập T8 lên Khả quan T9: hầu hết các ngân hàng lớn (VCB, BID, CTG, TCB, VPB, MBB) đều nằm trong rổ FTSE 27 mã → nhận dòng vốn thụ động từ 21/9. Khối ngoại đã bắt đầu mua ròng trở lại. NIM được hỗ trợ bởi lãi suất ổn định, nợ xấu kiểm soát. Ưu tiên mã vốn hóa lớn, thanh khoản cao trong rổ FTSE.
Chứng khoán	KHẢ QUAN	Hưởng lợi kép: FTSE rebalancing tăng volume giao dịch toàn thị trường và một số CTCK lọt rổ FTSE. Doanh thu môi giới phục hồi cùng thanh khoản. Các mã có nền tảng vốn và dịch vụ đa dạng được hưởng lợi nhất từ sóng FTSE.
Dầu khí thượng nguồn	KHẢ QUAN	Tăng từ Trung lập T8 lên Khả quan T9: Brent neo cao ~88 USD/thùng là bệ đỡ doanh thu và biên lợi nhuận khai thác rõ ràng. Rủi ro: giá dầu biến động nhanh nếu Iran–Oman đàm phán thành công, giảm căng thẳng. Chọn mã khai thác thượng nguồn thực chất, không mua dọc chuỗi.
Điện – Tiện ích	KHẢ QUAN	Tính phòng thủ vẫn cao; một số mã điện lọt rổ FTSE. Đầu tư hạ tầng điện được hỗ trợ bởi chính sách. Giữ tỷ trọng; bổ sung nhẹ khi điều chỉnh.
Đầu tư công – Vật liệu	KHẢ QUAN	Giải ngân tăng tốc rõ (7T 41,9% vs 6T 28,8% kế hoạch); dư địa lớn 5 tháng cuối. Câu chuyện nội địa, ít phụ thuộc ngoại; backlog thực là điều kiện lọc. PMI 52,9 xác nhận đơn hàng công nghiệp vẫn mạnh.
Bán lẻ – Tiêu dùng	KHẢ QUAN (chọn lọc)	Bán lẻ 7T +7,5% thực; sức cầu nội địa vẫn vững. Chọn mã hưởng lợi tiêu dùng phục hồi, ít nhạy chi phí năng lượng. Rủi ro: dầu ~88 USD truyền dẫn chi phí vận tải và sinh hoạt → có thể nén tiêu dùng thực trong tháng 9–10.
Bất động sản	TRUNG LẬP (chọn lọc)	Phục hồi dần nhưng còn thận trọng; nhạy lãi suất và tỷ giá. Ưu tiên quỹ đất sạch, ít đòn bẩy, có dòng tiền thực. Không mua diện rộng; chờ tín hiệu lãi suất rõ hơn.
Công nghệ Thông tin	TRUNG LẬP	Phục hồi cùng thị trường chung; một số mã lọt rổ FTSE. Câu chuyện dài hạn tốt nhưng P/E cao. Tỷ trọng trung lập; thêm khi định giá về vùng hợp lý.
Tài nguyên – Hóa chất	TRUNG LẬP	Dầu ~88 USD có lợi cho phân khúc hóa dầu thượng nguồn nhưng bất lợi cho hạ nguồn nhựa/hóa chất. Phân hóa nội ngành — chọn lọc theo vị thế chuỗi cung ứng.
Vận tải biển – Logistics	THẬN TRỌNG	Căng thẳng Hormuz và Houthi vẫn đẩy chi phí vận tải lên cao; chi phí nhiên liệu tăng theo dầu ~88 USD. Nhóm nhạy cảm nhất với giá dầu; hạ tỷ trọng.

Câu Chuyện Chuyên Đề

Nâng hạng FTSE – Hiệu lực 21/9

27 mã vào rổ FTSE Emerging; vòng 1 ~150 triệu USD từ 21/9; tổng 1,5 tỷ USD trong 12 tháng (4 vòng). Ngân hàng–Chứng khoán–Điện vốn hóa lớn hưởng lợi trực tiếp. Lực bán ròng khối ngoại giảm mạnh trong tháng 8 (định vị trước sự kiện) là một trong những yếu tố hỗ trợ nhịp phục hồi.

Dầu Brent ~88 USD – Phân hóa ngành

Dầu khí thượng nguồn: doanh thu tăng, biên cải thiện. Hàng không, nhựa, hóa chất, tiêu dùng nhạy chi phí: áp lực biên. Vận tải biển: chi phí nhiên liệu + Hormuz = kép khó. Theo dõi đàm phán Iran–Oman làm biến số giảm.

Đầu tư công tăng tốc

7T đạt 41,9% kế hoạch (425.312 tỷ); dư địa >580.000 tỷ trong 5 tháng cuối. Thép, đá, vật liệu xây dựng, thi công hạ tầng được hưởng trực tiếp — ít phụ thuộc dòng ngoại.

▶ **INSIGHT CHỮ KÝ.** Ngân hàng là nhóm hưởng lợi rõ nhất từ FTSE trong tháng 9: từ chỗ bị bán ròng nặng trong nhịp giảm tháng 7, nay là nhóm được kỳ vọng đón dòng vốn thụ động đầu tiên khi FTSE hiệu lực 21/9. Phần lớn ngân hàng lớn trong rổ FTSE là tên vốn hóa lớn — VCB, BID, CTG, TCB, VPB, MBB. Vòng 1 (~150 triệu USD) nhiều khả năng tập trung vào nhóm này. Nền tảng cơ bản (NIM, nợ xấu) không đổi — chất xúc tác là kỹ thuật dòng vốn; cần lưu ý khối ngoại tổng thể vẫn bán ròng lũy kế, nên đà mua cần thêm xác nhận sau phiên rebalancing.

07

Chiến Lược & Kịch Bản

Chủ động chọn lọc · ba kịch bản VN-Index · chiến thuật giao dịch

Ba Kịch Bản VN-Index — Tháng 9

▶ **QUAN ĐIỂM.** CHỦ ĐỘNG CHỌN LỌC – GIẢM TIỀN MẶT, NÂNG CỔ PHIẾU. Giảm tỷ trọng tiền mặt từ ~45% xuống ~30–35%; nâng cổ phiếu lên ~45–50%; ưu tiên mã trong rổ FTSE và nhóm tăng trưởng nội lực. Giải ngân từng phần trước phiên rebalancing FTSE 21/9; tránh đuổi mua sau khi thị trường đã tăng mạnh.

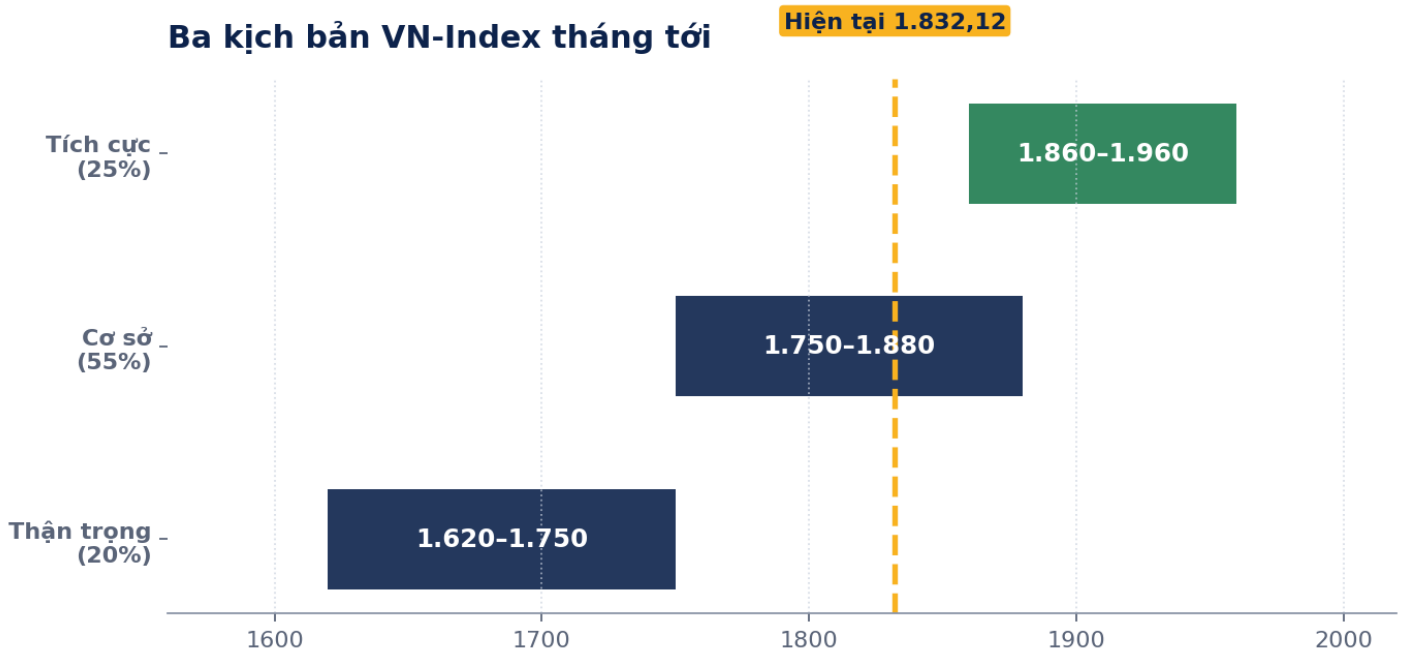

55%

Kịch bản CƠ SỞ

1750–1880

▶ **KỊCH BẢN CƠ SỞ.** Kịch bản cơ sở (55%) ủng hộ xu hướng tăng trung hạn: FTSE rebalancing ngày 21/9 là điểm neo thị trường — dòng vốn thụ động ~150 triệu USD vào trong một phiên sẽ tạo thanh khoản lớn cho nhóm mã trong rổ. Tuy nhiên hiện tượng 'buy the rumor, sell the fact' là rủi ro kỹ thuật cần dự phòng: thị trường có thể đã định giá phần lớn thông tin FTSE trong tháng 8, tạo biến động bán kỹ thuật sau rebalancing. Chiến thuật tối ưu: giải ngân phần lớn trước ngày 15/9; giữ phần nhỏ để gom thêm nếu có rung lắc sau rebalancing. Mốc quan trọng: duy trì trên 1.800 sau 21/9 là xác nhận tích cực; mất 1.750 là tín hiệu điều chỉnh.

Chiến Thuật Giao Dịch Tháng 9

Nâng tỷ trọng mã rổ FTSE trước 15/9

Giải ngân 60–70% lượng muốn mua trước phiên rebalancing 21/9 để tránh hiệu ứng 'sell the fact'. Ưu tiên ngân hàng, chứng khoán vốn hóa lớn, điện trong rổ 27 mã.

Khai thác câu chuyện dầu ~88 USD — thượng nguồn dầu khí

Dầu Brent ~88 USD cải thiện rõ biên lợi nhuận thượng nguồn. Mua mã có khai thác dầu thực chất, không mua toàn chuỗi. Đặt stop nếu Brent xuống dưới 80 USD.

Chốt lời từng phần sau phiên rebalancing 21/9

Sau khi dòng thụ động vào, 'sell the fact' dễ xảy ra ở mã nhỏ trọng số thấp. Chốt 20–30% vị thế FTSE ngay sau 21/9 nếu thị trường tăng mạnh; giữ core position với mã trọng số lớn.

Theo dõi FOMC 16–17/9 làm rủi ro đối ứng

Nếu Fed tăng lãi suất hoặc tín hiệu cứng hơn kỳ vọng → DXY tăng, tỷ giá căng trở lại, tác động tiêu cực dòng vốn ngoại. Giữ 33% tiền mặt làm đệm cho kịch bản này; không dùng margin tại vùng hiện tại.

08

Danh Mục Uptrend SMA200

Kết quả hệ thống quét kỷ luật · các vị thế mở · theo trạng thái thị trường

Danh Mục Hệ Thống — Top 8 Vị Thế

▶ **PHƯƠNG PHÁP.** Danh mục là OUTPUT hệ thống Uptrend SMA200 đang chạy (không phải khuyến nghị mã tùy nghi): quét toàn universe VN100+HNX30, lọc vị thế đang mở, chọn các mã có tín hiệu mới nhất, phân bổ đều. Cổng vào lệnh: VN-Index trên SMA200 + xác nhận độ rộng. Cách tiếp cận kỷ luật, hệ thống hóa.

Mã	Ngày tín hiệu	Giá vào	Giá hiện tại	Lãi/lỗ	RS 60p
ACB	2026-08-21	22,75	22,65	-0,4%	-4,3
DBC	2026-08-21	16,45	17,40	+5,8%	-14,7
BSI	2026-08-21	29,35	29,20	-0,5%	-11,0
BVS	2026-08-21	27,40	29,50	+7,7%	10,3
CEO	2026-08-21	12,60	13,00	+3,2%	-16,8
CTS	2026-08-21	23,30	23,30	+0,0%	3,5
DIG	2026-08-21	11,00	11,40	+3,6%	-16,2
HSG	2026-08-21	10,85	10,90	+0,5%	-14,1

Chế độ thị trường tháng 9: VN-Index đang phục hồi từ vùng đáy tháng 7 hướng về mốc SMA200 (~1.773). Nếu thị trường lấy lại và duy trì trên SMA200 trước ngày 21/9 (FTSE), cổng vào lệnh của hệ thống sẽ chuyển về KÍCH HOẠT — tín hiệu breakout mới có cơ sở kỹ thuật tốt hơn tháng 8. Chế độ cuối cùng do engine xác định theo dữ liệu thực tế khi xuất báo cáo.

Hiệu Suất & Sức Mạnh Danh Mục

Danh mục Uptrend SMA200 — tín hiệu mới nhất

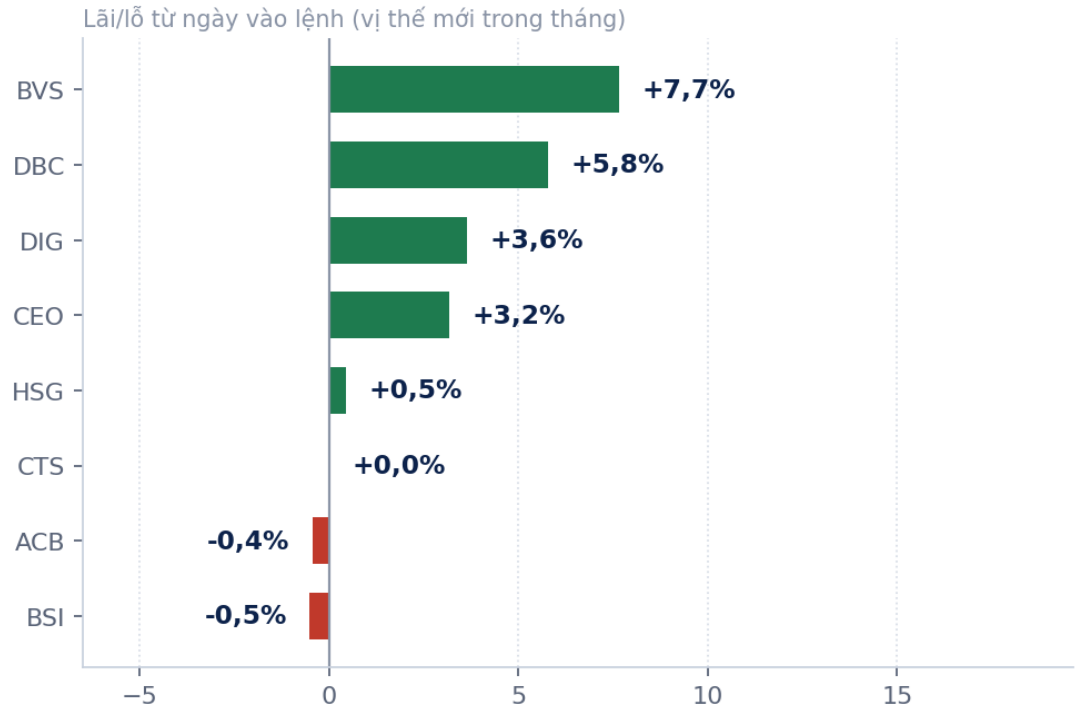

Sức mạnh giá tương đối (RS) danh mục

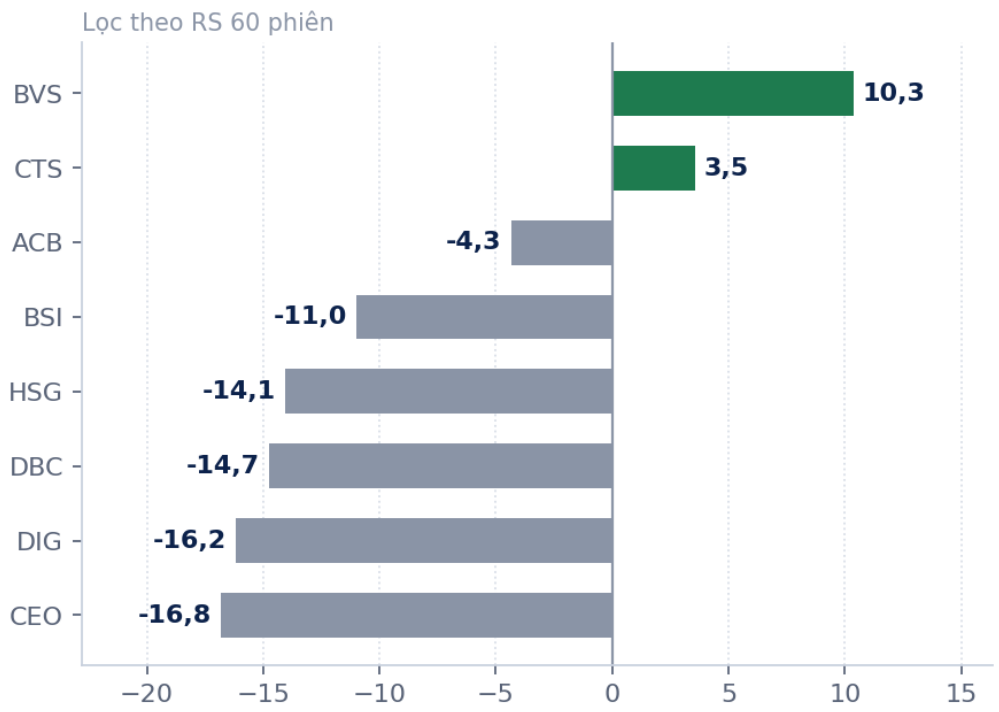

▶ **NHÌN LẠI KỲ TRƯỚC.** Tháng 9: theo dõi hiệu suất các tín hiệu breakout mở trong tháng 8 — nếu VN-Index giữ được trên SMA200 và tín hiệu breakout đang có lãi, hệ thống duy trì trạng thái tích cực. Phiên rebalancing FTSE 21/9 có thể tạo biến động lớn 1–2 phiên quanh ngày này — đặt stop kỷ luật theo SMA200 để tránh bị rũ.

Danh mục thể hiện tín hiệu hệ thống Uptrend SMA200 mang tính minh họa phương pháp, KHÔNG phải khuyến nghị mua/bán cho cá nhân cụ thể. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm quyết định vào/thoát lệnh, quy mô vị thế và quản trị rủi ro. Phiên rebalancing FTSE 21/9 có thể tạo biến động volume lớn bất thường — xét kỹ trước khi đặt lệnh trong các phiên quanh sự kiện.

09

Rủi Ro & Kết Luận

Ma trận rủi ro · mùa vụ · tổng kết chiến lược

Ma Trận Rủi Ro Chính

▶ **NHẬN ĐỊNH.** Ba rủi ro trọng yếu tháng 9: dầu Brent neo cao ~88 USD (lạm phát nhập khẩu), FOMC 16–17/9 (tín hiệu cứng rắn tăng DXY), và hiệu ứng 'sell the fact' quanh FTSE rebalancing 21/9. Đây là lý do giữ 33% tiền mặt dù quan điểm đã chuyển tích cực hơn.

Rủi ro	Khả năng	Tác động	Chỉ báo theo dõi
Dầu Brent leo >95 USD (Hormuz leo thang thêm)	**Trung bình–Cao**	**Cao**	Giá Brent/WTI hàng ngày; tin tức Iran–Oman; Houthi attacks
FOMC 16–17/9 tăng LS hoặc tín hiệu cứng	Trung bình	**Cao**	Fed Funds Futures; số CPI/việc làm Mỹ tháng 8; tuyên bố Powell
'Sell the fact' quanh FTSE rebalancing 21/9	**Trung bình–Cao**	Trung bình	Volume/dòng tiền ngày 19–23/9; giá mã trong rổ FTSE
CPI Việt Nam tháng 8 tăng bất ngờ do dầu	Trung bình	Trung bình	Giá xăng dầu bán lẻ; CPI kỳ điều chỉnh; thông báo GSO
ECB/BOJ tiếp tục thắt chặt mạnh hơn dự báo	Thấp–Trung bình	Trung bình	Quyết định ECB/BOJ tháng 9; đồng EUR/JPY vs USD
Nhập siêu mở rộng — áp lực tỷ giá cuối năm	Trung bình	Thấp–Trung bình	Số thương mại tháng 8 (Hải quan); tỷ giá liên NH; dự trữ ngoại hối SBV

▶ **MÙA VỤ.** Mùa vụ tháng 9 lịch sử trung tính–tích cực cho thị trường Việt Nam, nhưng năm 2026 có biến số đặc biệt là FTSE rebalancing (21/9). Volume giao dịch ngày 19–23/9 dự kiến tăng đột biến quanh phiên kỹ thuật. Sau phiên FTSE, thị trường thường 'tiêu hóa' trong 1–2 tuần trước khi xác lập xu hướng trung hạn mới.

Kết Luận

Tháng 9/2026 là tháng chuyển giao: FTSE hiệu lực 21/9 đánh dấu Việt Nam chính thức bước vào hàng ngũ thị trường mới nổi thứ cấp sau hơn 8 năm chờ đợi — sự kiện cấu trúc không thể đảo ngược, mang tính điểm uốn dài hạn. Nội lực vĩ mô tháng 7 tăng tốc đồng đều (PMI 52,9; IIP +14,5%; FDI đăng ký +58%; đầu tư công tăng tốc). Trong ngắn hạn, ba rủi ro cần kiểm soát: dầu ~88 USD gây lạm phát nhập khẩu; FOMC tháng 9 là sự kiện pivotal; hiệu ứng kỹ thuật quanh phiên rebalancing. Quan điểm tháng 9 là CHỦ ĐỘNG CHỌN LỌC: giảm tiền mặt về 33%, nâng cổ phiếu lên ~50%, ưu tiên mã rổ FTSE và tăng trưởng nội lực. Kỷ luật: giải ngân trước 15/9, chốt lời một phần sau 21/9, giữ stop theo SMA200. Thời điểm thay đổi cấu trúc đã đến — cơ hội không chờ người do dự.

▶ **QUAN ĐIỂM CHỐT.** Tháng 9 là điểm bản lề: FTSE Russell nâng hạng Việt Nam lên thị trường mới nổi thứ cấp, hiệu lực 21/9 (vòng 1 ~150 triệu USD, tổng ~1,5 tỷ USD/năm). Nội lực vĩ mô tăng tốc — PMI 52,9; IIP +14,5%; FDI đăng ký 7T +58%. Rủi ro mới: dầu Brent neo cao ~88 USD (đỉnh ~91 giữa tháng) và ECB tăng lãi suất lần đầu từ 2023; khối ngoại vẫn bán ròng lũy kế ~94.747 tỷ nhưng lực bán đã giảm mạnh. Quan điểm: chuyển từ phòng thủ sang tích lũy chọn lọc, ưu tiên mã rổ FTSE và tăng trưởng nội lực, giảm tiền mặt từ 45% xuống ~33%.

Phụ Lục — Tổng Hợp Số Liệu & Nguồn

Chỉ tiêu	Giá trị / kỳ	Nguồn
Lãi suất Fed (FOMC 29/07)	Giữ 3,50–3,75% (lần thứ 5; 3 phiếu muốn tăng; họp tiếp 16–17/09)	Fed (federalreserve.gov) / Reuters
CPI Mỹ tháng 7/2026	+0,1% mom; +3,4% yoy; core +2,5% yoy	BLS (bls.gov), công bố 12/08/2026 / CNBC
Dầu Brent / WTI (28/08)	~88 / ~83 USD/thùng (đỉnh ~91/~85 giữa tháng 8; từ ~85/~81 tháng 7)	Investing.com / oilprice.com / Forbes Advisor
Vàng (28/08)	~4.583–4.665 USD/oz (gần đỉnh)	Yahoo Finance / FXStreet
DXY (19/08)	~99,6 (suy yếu nhẹ)	TradingView / Reuters
Lợi suất TPCP Mỹ 10Y (18/08)	4,65–4,75% (test đỉnh 4,75% ngày 17/08)	TalkMarkets / FXStreet / CNBC
ECB (tháng 8/2026)	Tăng lãi suất lần đầu từ tháng 9/2023	Reuters / Statista
BOJ (tháng 7/2026)	Giữ 1,0%; tín hiệu có thể tăng tháng 9	TradingEconomics / Reuters
GDP Q2 / 6T 2026	+8,39% / +8,18%	Cục Thống kê (GSO)
CPI tháng 7/2026 / bình quân 7T	+4,45% yoy / +4,39% (cơ bản 7T +4,19%)	Cục Thống kê (GSO), 08/2026 / Vietstock
PMI sản xuất tháng 7/2026	52,9 (cao nhất từ 2024)	S&P Global, công bố 01/08/2026 / Vietstock
IIP tháng 7 / 7T 2026	+14,5% / +11,4% so cùng kỳ	Cục Thống kê (GSO) / vietnam.vn
Bán lẻ tháng 7 / 7T (danh nghĩa / thực)	669,1 nghìn tỷ (+14,5% yoy) / 7T: +13,1% / +7,5%	Cục Thống kê (GSO) / Vietstock
XK / NK / CCTM 7T 2026	319,53 / 340,05 / nhập siêu 20,52 tỷ USD	Tổng cục Hải quan / Xinhua / VIR
FDI đăng ký / giải ngân 7T 2026	38,06 (+58%) / 15,20 (+11,8%) tỷ USD	GSO / VietnamPlus / VIR
Đầu tư công 7T 2026	425.312 tỷ đồng (41,9% KH Thủ tướng)	Bộ Tài chính / Kho bạc NN / Baochinhphu
LS tái cấp vốn / OMO	4,50%/năm	Ngân hàng Nhà nước (SBV)
Tỷ giá trung tâm / NHTM (17/08)	25.561 / ~26.370	SBV (sbv.gov.vn) / CafeF
FTSE nâng hạng	Hiệu lực 21/09/2026; 27 mã Việt Nam vào rổ FTSE; vòng 1 ~150 triệu USD; tổng ~1,5 tỷ USD/năm	FTSE Russell / theinvestor.vn / vietnam-briefing.com
Khối ngoại (tháng 8)	Lực bán ròng giảm mạnh, có phiên mua ròng trở lại (21/8); 14 phiên đầu T8 vẫn bán ròng ~5.434 tỷ, lũy kế năm ~94.747 tỷ (~3,6 tỷ USD)	Thời báo Tài chính VN / Dân trí, 08/2026

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam (VISC) đưa ra dựa trên những nguồn thông tin mà VISC coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên VISC không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không cấu thành lời chào mua/bán hay khuyến nghị đầu tư cho bất kỳ cá nhân/tổ chức cụ thể nào. Danh mục Uptrend SMA200 là kết quả hệ thống quét kỷ luật mang tính minh họa phương pháp, không phải khuyến nghị mua/bán. Nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm đối với quyết định đầu tư, quy mô vị thế, mức cắt lỗ và các rủi ro phát sinh từ biến động thị trường. Mọi quan điểm có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Công ty Cổ phần Chứng khoán Đầu tư Tài chính Việt Nam (VISC)
Phòng Đầu tư & Phân tích
© 2026 VISC | Báo cáo chỉ nhằm mục đích tham khảo